

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 19/2015/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Sửa chữa thiết bị tự động hóa; Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí; Bảo vệ môi trường đô thị; Xử lý rác thải; Chế biến lương thực; Lắp đặt thiết bị lạnh; Công nghệ may veston; Công nghệ sợi; Sửa chữa thiết bị dệt; Gia công ống công nghệ; Vận hành máy xây dựng; Marketing thương mại; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Vận hành cần, cầu trục; Kỹ thuật xây dựng mỏ hầm lò; Đúc, dát đồng mỹ nghệ; Vận hành máy nông nghiệp; Sửa chữa, lắp ráp xe máy; Cốt thép – hàn; Bán hàng trong siêu thị

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Sửa chữa thiết bị tự động hóa; Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí; Bảo vệ môi trường đô thị; Xử lý rác thải; Chế biến lương thực; Lắp đặt thiết bị lạnh; Công nghệ may veston; Công nghệ sợi; Sửa chữa thiết bị dệt; Gia công ống công nghệ; Vận hành máy xây dựng; Marketing thương mại; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Vận hành cần, cầu trục; Kỹ thuật xây dựng mỏ hầm lò; Đúc, dát đồng mỹ

nghe; Vận hành máy nông nghiệp; Sửa chữa, lắp ráp xe máy; Cốt thép – Hàn; Bán hàng trong siêu thị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề, đối với các nghề sau:

1. Nghề “Sửa chữa thiết bị tự động hóa” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 1a;
2. Nghề “Sửa chữa thiết bị tự động hóa” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 1b;
3. Nghề “Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 2a;
4. Nghề “Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 2b;
5. Nghề “Bảo vệ môi trường đô thị” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 3a;
6. Nghề “Bảo vệ môi trường đô thị” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 3b;
7. Nghề “Xử lý rác thải” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 4a;
8. Nghề “Xử lý rác thải ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 4b;
9. Nghề “Chế biến lương thực” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 5a;
10. Nghề “Chế biến lương thực” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 5b;
11. Nghề “Lắp đặt thiết bị lạnh” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 6a;
12. Nghề “Lắp đặt thiết bị lạnh” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 6b;
13. Nghề “Công nghệ may veston” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 7a;
14. Nghề “Công nghệ may veston” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 7b;
15. Nghề “Công nghệ sợi” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 8a;
16. Nghề “Công nghệ sợi” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 8b;